

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/2026/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 358/2025/NĐ-CP quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; số 73/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ các quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 28/2025/QĐ-TTg ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy; số 05/2026/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 648/TTr-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Văn bản số 735/HĐND ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với việc xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn; Báo cáo thẩm tra số 864/BC-HĐND-PC ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ngành cấp tỉnh và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Chương trình.

Điều 3. Nguyên tắc phân bổ vốn

1. Nguồn vốn ngân sách nhà nước được phân bổ cho các sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm tính công khai, minh bạch; tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Nghị định số 358/2025/NĐ-CP, Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg và các quy định có liên quan.

2. Việc phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình theo phân cấp quản lý nhà nước, bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Việc phân bổ vốn phải thực hiện trong phạm vi tổng mức vốn được cấp có thẩm quyền giao; bảo đảm đúng mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng, tính chất của từng nguồn vốn; không chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, dự án và nguồn vốn khác.

4. Việc phân bổ vốn căn cứ vào mức độ cấp thiết của nhiệm vụ, kết quả thực hiện, tiến độ giải ngân, khả năng tổ chức thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương và khả năng cân đối ngân sách nhà nước.

5. Ưu tiên bố trí vốn cho các nhiệm vụ giảm cầu về ma túy; địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Điều 4. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn ngân sách nhà nước

1. Tiêu chí phân bổ vốn đối với các sở, ngành cấp tỉnh chủ trì thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình:

a) Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu của Chương trình; tổng mức vốn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền thông báo.

b) Tính chất, quy mô, khối lượng công việc của từng Dự án, Tiểu dự án; dự toán được lập theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

c) Kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

2. Tiêu chí phân bổ vốn đối với cấp xã

a) Kết quả rà soát, đánh giá hằng năm về tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được sử dụng để xác định hệ số phân bổ cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo nguyên tắc sử dụng kết quả rà soát, đánh giá của năm liền kề trước năm ngân sách làm căn cứ để xác định hệ số phân bổ cho năm ngân sách.

b) Việc xác định xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Nghị định số 272/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 và Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030 làm căn cứ xác định hệ số tăng thêm.

c) Hệ số phân bổ cho cấp xã (H)

Hệ số gốc (H_g):

Xã, phường không có ma túy: hệ số 1,0;

Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại III: hệ số 1,5;

Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại II: hệ số 2,0;

Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại I: hệ số 3,0.

Hệ số tăng thêm (H_t): xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi áp dụng hệ số gốc tăng thêm 1,5 lần, được tính theo công thức: $H_t = H_g \times 1,5$.

Điều 5. Định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước

1. Căn cứ dự toán, kế hoạch vốn được giao; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ quy định tại Nghị quyết này; mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung hoạt động của từng dự án, tiểu dự án và điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phân bổ chi tiết cho các sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã; việc phân bổ được thực hiện chi tiết theo từng nội dung thành phần của Chương trình.

2. Phần vốn phân bổ cho các sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện các dự án, tiểu dự án:

a) Dự án 1: Phòng ngừa, đấu tranh tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia: cấp tỉnh 100%.

b) Dự án 4: Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy ở cơ sở: cấp xã 100%.

Phân bổ theo tiêu chí quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này, định mức phân bổ theo công thức:

$$V_i = H_i \times \frac{S}{\sum H}$$

Trong đó:

V_i : số vốn phân bổ cho cấp xã i ;

H_i : hệ số phân bổ cho cấp xã i (theo khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này), trong đó: Xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi $H_i = H_t$, cấp xã còn lại $H_i = H_g$;

S : tổng số vốn được giao;

$\sum H$: tổng hệ số phân bổ của các cấp xã.

c) Dự án 5: Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy và quản lý sau cai: cấp tỉnh 100%.

d) Dự án 6: Tăng cường đáp ứng y tế trong phòng, chống ma túy: cấp tỉnh 100%.

đ) Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 7: Truyền thông về phòng, chống ma túy: cấp tỉnh 100%.

e) Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 7: Nâng cao hiệu quả truyền thông, giáo dục phòng, chống ma túy ở cơ sở: cấp tỉnh 100%.

g) Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 7: Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên: cấp tỉnh 100%.

h) Dự án 8: Nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng về dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng và giáo dục pháp luật trong phòng, chống ma túy: cấp tỉnh 100%.

i) Dự án 9: Quản lý, giám sát, đánh giá Chương trình: cấp tỉnh 100%.

Điều 6. Nguyên tắc bố trí vốn đối ứng

Hằng năm, trên cơ sở nhu cầu vốn thực hiện Chương trình, nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định bố trí vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh để thực hiện Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

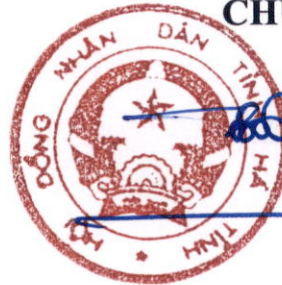
Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.
2. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XIX, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 23 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh;
- Trung tâm Thông tin và Xúc tiến hỗ trợ đầu tư tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ1, TH1.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh